GIÁO DỤC CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO CHO HỌC SINH THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nguyễn Thị Thu Giang, Đinh Thị Vân Anh
Trường PTTHSP Tràng An - Trường Đại học Hoa Lư

Tóm tắt: *Giáo dục chủ quyền biển, đảo trong chương trình Địa lí cấp Trung học phổ thông đóng vai trò chiến lược nhằm định hình lòng yêu nước, ý thức tự tôn dân tộc và tư duy không gian lãnh thổ cho thế hệ trẻ. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với định hướng phát triển năng lực đã tạo hành lang lý luận và thực tiễn thuận lợi để chuyển hóa các tri thức lý thuyết khô khan về địa lí biển, đảo thành những nhận thức sâu sắc thông qua Hoạt động trải nghiệm.*

Từ khoá: *Giáo dục chủ quyền biển, đảo, học sinh Trung học phổ thông, hoạt động trải nghiệm môn Địa lí.*

EDUCATING STUDENTS ABOUT MARITIME AND ISLAND SOVEREIGNTY THROUGH EXPERIENTIAL ACTIVITIES IN GEOGRAPHY AT HIGH SCHOOL

Abstract: *Education on maritime and island sovereignty in the high school geography curriculum plays a strategic role in shaping patriotism, national pride, and territorial spatial thinking in the younger generation. The 2018 General Education Program, with its competency-based approach, has created a favorable theoretical and practical framework to transform dry theoretical knowledge about maritime and island geography into profound understanding through experiential activities.*

Keywords: *Education on maritime and island sovereignty, high school students, experiential activities in geography.*

Nhận bài: 19/06/2026 Phản biện: 19/07/2026 Duyệt đăng: 22/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Biển, đảo là một bộ phận cấu thành không thể tách rời của không gian sinh tồn, lãnh thổ thiêng liêng và vị thế chiến lược đối với sự phát triển bền vững của dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh hiện nay, công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ chủ quyền biển, đảo không chỉ là nhiệm vụ chính trị cấp thiết mà còn là chiến lược dài hạn nhằm xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc. Lực lượng học sinh Trung học phổ thông (THPT) - thế hệ trẻ đang trong giai đoạn hoàn thiện nhân cách và định hình tư duy công dân - chính là chủ nhân tương lai của đất nước, đóng vai trò then chốt trong việc tiếp nối truyền thống giữ nước và lan tỏa tinh thần trách nhiệm đối với lãnh thổ quốc gia.

Sự ra đời của Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng từ tiếp cận nội dung sang phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học. Trong đó, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được thể chế hóa thành một hoạt động giáo dục bắt buộc ở cấp THPT, mở ra dư địa sư phạm to lớn cho việc đổi mới phương pháp dạy học. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai giáo dục chủ quyền biển, đảo hiện nay ở nhiều trường THPT vẫn còn nặng về truyền thụ lý thuyết một chiều, thông qua các bài giảng thuyết trình thuần túy hoặc các buổi sinh hoạt dưới cờ mang tính hình thức. Cách tiếp cận này chưa kích hoạt được tính tích cực, phản biện và sự thấu cảm sâu sắc của người học, khiến tri thức lịch sử và pháp lý khó chuyển hóa thành niềm tin và hành vi thực tế.

Do đó, việc nghiên cứu tổ chức giáo dục chủ quyền biển, đảo thông qua hoạt động trải nghiệm môn Địa lí cho học sinh THPT có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Tiếp cận học tập qua trải nghiệm (Experiential Learning) giúp chuyển hóa các dữ liệu lịch sử - pháp lý vốn khô khan và xơ cứng thành những chuỗi nhận thức gắn liền với cảm xúc, hành động thực tiễn và tư duy dự án của học sinh, đáp ứng trọn vẹn yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

II. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý luận về giáo dục chủ quyền biển, đảo qua hoạt động trải nghiệm

2.1.1. Các khái niệm công cụ

* Giáo dục chủ quyền biển, đảo: Là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch và hệ thống của chủ thể giáo dục đến người học nhằm hình thành, phát triển hệ thống tri thức lịch sử, pháp lý, địa lý về không gian biển, đảo quốc gia (đặc biệt là căn cứ pháp lý của UNCLOS 1982, Luật Biển

Việt Nam năm 2012 và bằng chứng lịch sử khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa). Quá trình này không chỉ dừng lại ở mức độ nhận thức tri thức mà còn hướng tới việc củng cố tình cảm yêu nước, thái độ trân trọng di sản lãnh thổ và ý thức trách nhiệm công dân trong việc tham gia bảo vệ toàn vẹn chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài nguyên quốc gia trên biển.

* Hoạt động trải nghiệm ở trường Trung học phổ thông: Dưới góc độ khoa học giáo dục, hoạt động trải nghiệm là phương thức tổ chức giáo dục trong đó người học trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tiễn, tương tác với môi trường tự nhiên, xã hội hoặc môi trường giả định. Thông qua các bước hành động, quan sát, chiêm nghiệm, phân tích và khái quát hóa, người học chuyển hóa những kinh nghiệm thực tế thành tri thức mới, kỹ năng sống và phẩm chất nhân cách. Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đây là hoạt động giáo dục bắt buộc ở cấp THPT, giữ vai trò chủ đạo trong việc phát triển năng lực thích ứng, năng lực thiết kế, tổ chức hoạt động và năng lực định hướng nghề nghiệp.

2.1.2. Lý thuyết nền tảng và đặc điểm tâm lý lứa tuổi

Nghiên cứu ứng dụng Mô hình học tập trải nghiệm của David Kolb (1984) làm khung lý thuyết cốt lõi. Theo Kolb, chu trình học tập tối ưu trải qua 4 giai đoạn liên hoàn: (1) Trải nghiệm cụ thể (Concrete Experience) → (2) Quan sát phản hồi (Reflective Observation) → (3) Khái quát hóa bản chất (Abstract Conceptualization) → (4) Thử nghiệm tích cực (Active Experimentation). Khi áp dụng vào giáo dục biển, đảo, thay vì tiếp nhận tri thức lịch sử một cách thụ động qua lời giảng, học sinh được tiếp xúc với hiện vật, tư liệu, hoặc mô hình tương tác thực tế. Từ đó suy ngẫm, thảo luận về giá trị lịch sử và nỗi vất vả của các thế hệ cha anh. Hệ thống hóa thành bài học pháp lý và tinh thần trách nhiệm và cuối cùng chuyển hóa thành hành động truyền thông, dự án học tập thực tế.

Về mặt tâm sinh lý, học sinh THPT (từ 15 đến 18 tuổi) đang ở giai đoạn phát triển mạnh mẽ về tư duy lý luận, tư duy phản biện và nhu cầu tự khẳng định bản thân. Các em có khả năng nhận thức sâu sắc các vấn đề chính trị - xã hội phức tạp, song dễ rơi vào trạng thái tiếp thu hình thức nếu phương pháp giáo dục mang tính áp đặt, khô khan. Học sinh lứa tuổi này có trí tưởng tượng phong phú, nhạy bén với công nghệ mới và giàu cảm xúc đối với các giá trị nhân văn, lòng tự tôn dân tộc. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sinh động, đa dạng chạm đúng vào tâm lý thích khám phá, hành động và thể hiện quan điểm của lứa tuổi THPT, tạo tiền đề cho việc chuyển hóa nhận thức lý thuyết thành niềm tin nội tâm vững chắc.

2.1.3. Yêu cầu sư phạm khi thiết kế nội dung trải nghiệm

Để việc giáo dục chủ quyền biển, đảo qua hoạt động trải nghiệm đạt hiệu quả khoa học và giáo dục cao, quá trình thiết kế cần tuân thủ các nguyên tắc sư phạm cơ bản:

Một là, tính chính xác và chuẩn mực pháp lý - lịch sử: Mọi tư liệu, dữ liệu, bản đồ được đưa vào trải nghiệm phải dựa trên các nguồn sử liệu chính thống của Nhà nước và Luật pháp quốc tế (UNCLOS 1982), tránh sự suy diễn thiếu căn cứ khoa học.

Hai là, tính tích hợp và liên môn: Kết hợp linh hoạt kiến thức của các môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn nhằm tạo ra cái nhìn toàn diện về tiềm năng kinh tế, vị trí chiến lược và giá trị văn hóa - lịch sử của biển, đảo.

Ba là, tính tương tác và tính mở: Đảm bảo học sinh giữ vai trò chủ thể trung tâm của hoạt động; tạo không gian cho các em tranh luận, sáng tạo nội dung, giải quyết vấn đề thay vì chỉ là người thưởng lãm thụ động.

Bốn là, tính phù hợp và khả thi: Nội dung trải nghiệm phải phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi THPT, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và bối cảnh địa lý của từng vùng miền.

2.2. Thực trạng giáo dục chủ quyền biển, đảo qua hoạt động trải nghiệm ở trường THPT

2.2.1. Khái quát về mẫu khảo sát và phương pháp đánh giá

Để thu thập dữ liệu thực tiễn phục vụ nghiên cứu, tác giả đã tiến hành khảo sát định lượng kết hợp phỏng vấn sâu định tính tại một số trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình trong năm học 2025–2026. Mẫu khảo sát bao gồm 150 giáo viên (bao gồm Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên bộ môn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, và Cán bộ Đoàn) cùng 800 học sinh thuộc cả ba khối lớp 10, 11 và 12.

Dữ liệu thu thập từ bảng hỏi được xử lý bằng phần mềm thống kê để phân tích các chỉ số trung bình (Mean - M), độ lệch chuẩn (Standard Deviation - SD) và tỷ lệ phần trăm (%), từ đó làm rõ thực trạng nhận thức, hình thức triển khai cũng như các yếu tố ảnh hưởng.

2.2.2. Nhận thức của giáo viên và học sinh về vai trò của hoạt động trải nghiệm

Kết quả xử lý số liệu cho thấy sự thống nhất cao giữa đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về tầm quan trọng của việc giáo dục chủ quyền biển, đảo thông qua hoạt động trải nghiệm.

Về phía giáo viên: 92,7% giáo viên được hỏi khẳng định việc đưa chủ đề biển, đảo vào hoạt động trải nghiệm là "rất cần thiết" và "cần thiết". Đa số giáo viên nhận thức rõ rằng hoạt động trải nghiệm giúp chuyển hóa tri thức lý thuyết khô khan thành cảm xúc tự hào dân tộc và hành vi thực tiễn.

Về phía học sinh: Khảo sát thái độ cho thấy học sinh có tinh thần yêu nước nhiệt thành, 88,4% học sinh thể hiện sự quan tâm đặc biệt đối với các thông tin về Biển Đông và các hoạt động hướng về Hoàng Sa, Trường Sa. Khi được hỏi về phương pháp tiếp nhận kiến thức ưa thích, 81,2% học sinh lựa chọn các hình thức học tập gắn liền với thực hành, đóng vai, sáng tạo sản phẩm truyền thông hoặc tham quan thực địa thay vì nghe giảng thuyết trình thuần túy.

2.2.3. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực trạng giáo dục chủ quyền biển, đảo qua hoạt động trải nghiệm ở cấp THPT còn tồn tại một số hạn chế cốt lõi:

Một là, tính hình thức và thiếu tính chuỗi: Nhiều hoạt động mới dừng lại ở mức "phong trào", tổ chức tập trung vào các ngày lễ lớn (như Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương Thế giới) mà chưa được thiết kế thành một chuỗi chủ đề giáo dục có hệ thống, đồng bộ xuyên suốt trong năm học.

Hai là, hạn chế về nguồn lực và khoảng cách địa lý: Đối với các trường THPT nằm ở vùng sâu trong đất liền hoặc trung hải, việc tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các địa danh hải quân, bảo tàng hay vùng ven biển gặp rào cản lớn về kinh phí, công tác đảm bảo an toàn và thời lượng chương trình.

Ba là, năng lực thiết kế kịch bản sư phạm của giáo viên: Một bộ phận giáo viên chủ nhiệm và Cán bộ Đoàn còn lúng túng trong việc cụ thể hóa các tư liệu lịch sử - pháp lý (như UNCLOS 1982 hay Luật Biển Việt Nam) thành các kịch bản trải nghiệm hấp dẫn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và mô hình trải nghiệm số chưa được đầu tư bài bản, chủ yếu phụ thuộc vào sự tự phát của từng giáo viên.

Bốn là, sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa chặt chẽ: Cơ chế kết nối giữa nhà trường với các đơn vị lực lượng vũ trang (Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng) hay các cơ quan truyền thông địa phương còn mang tính sự vụ, thiếu sự cam kết hợp tác lâu dài trong việc cung cấp nguồn học liệu chuẩn hóa.

2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục chủ quyền biển, đảo cho học sinh THPT thông qua hoạt động trải nghiệm môn Địa lí

Thứ nhất, đổi mới thiết kế nội dung trải nghiệm theo hướng tích hợp liên môn và gắn kết thực tiễn

Nội dung trải nghiệm không nên dừng lại ở việc tái hiện tri thức giáo khoa thuần túy mà cần mở rộng thành các chủ đề tích hợp mang tính thời sự và chính trị sâu sắc.

Một là, tích hợp tri thức Địa lí - Lịch sử - Pháp lý: Xây dựng các chủ đề trải nghiệm lồng ghép giữa đặc điểm địa lí tự nhiên, kinh tế vùng biển với căn cứ lịch sử và cơ sở pháp lý quốc tế (như Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển - UNCLOS 1982, Luật Biển Việt Nam 2012). Việc phân tích các nguồn lực phát triển kinh tế biển (như giao thông vận tải, du lịch, hải sản, năng lượng) gắn liền với nghĩa vụ bảo vệ an ninh, quốc phòng sẽ giúp học sinh nhận thức sâu sắc rằng việc bảo vệ chủ quyền biển, đảo quê hương không tách rời khỏi sự phát triển bền vững.

Hai là, nghiên cứu các hồ sơ, bằng chứng địa lí - lịch sử: Tổ chức cho học sinh tiếp cận và giải mã các không gian tư liệu thông qua mô hình "Phòng học mở" hoặc "Hồ sơ di sản". Học sinh trực tiếp tìm hiểu các bản đồ cổ, mộc bản triều Nguyễn, hình ảnh tư liệu về Đội Hoàng Sa, Bắc Hải để tự rút ra kết luận về quá trình xác lập và thực thi chủ quyền liên tục của Việt Nam.

Thứ hai, đa dạng hóa hình thức tổ chức trải nghiệm từ không gian thực tế đến không gian số

Nâng cao hiệu quả giáo dục đòi hỏi kết hợp linh hoạt giữa trải nghiệm trực tiếp ngoài không gian nhà trường và ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm khắc phục rào cản về mặt khoảng cách địa lý.

Hình thức trải nghiệm	Nội dung thực hiện tiêu biểu	Giá trị giáo dục đạt được
Thực địa và tham quan học tập	- Ngoại khóa tại Bảo tàng Lịch sử, Bảo tàng Hải quân, các viện nghiên cứu hải dương. - Giao lưu với cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng.	Tăng cường cảm xúc chân thực, củng cố lòng biết ơn và sự thấu hiểu đối với lực lượng nơi đầu sóng ngọn gió.
Ứng dụng công nghệ số (VR/AR)	- Tương tác với bản đồ số 3D, mô hình thực tế ảo về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. - Tham quan trực tuyến các cột mốc chủ quyền, nhà giàn DK1.	Xóa bỏ khoảng cách không gian; tạo sự trực quan, cuốn hút thế hệ gen Z bằng phương tiện hiện đại.
Dự án học tập và triển lãm	- Xây dựng video ngắn, infographic, podcast truyền thông về biển đảo. - Mô phỏng "Hội nghị Quốc tế về Biển Đông" dưới dạng đóng vai.	Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng truyền thông và năng lực lập luận pháp lý cho học sinh.

Thứ ba, chuyển đổi phương pháp dạy học theo hướng "Học qua làm" (Learning by Doing)

Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm phải đảm bảo học sinh là trung tâm của mọi thao tác tư duy và hành động, chuyển từ trạng thái "tiếp nhận thụ động" sang "kiến tạo tri thức".

Một là, vận dụng mô hình học tập qua dự án (Project-Based Learning - PBL): Phân công các nhóm học sinh thực hiện các dự án nghiên cứu nhỏ như: "Đánh giá tiềm năng phát triển kinh tế biển xanh tại địa phương", "Thách thức ô nhiễm nhựa đại dương và chủ quyền môi trường biển", hoặc "Giải mã ý nghĩa địa - chính trị của các huyện đảo". Thông qua việc tự thu thập dữ liệu, xử lý bản đồ và báo cáo kết quả, học sinh hình thành tư duy không gian và sự gắn kết trách nhiệm với biển đảo.

Hai là, tổ chức tranh biện và đóng vai (Role-playing): Xây dựng các tình huống giả định về giải quyết tranh chấp ngư trường, bảo vệ tài nguyên sinh vật biển hoặc cứu hộ cứu nạn trên biển. Việc nhập vai các nhà quản lý, nhà khoa học, ngư dân hay cán bộ kiểm ngư giúp học sinh tiếp cận vấn đề từ đa góc nhìn, từ đó phát triển tư duy chính trị chuẩn mực.

Thứ tư, xây dựng môi trường giáo dục phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Hiệu quả giáo dục chủ quyền không thể tách rời sự hỗ trợ từ các nguồn lực xã hội và sự lan tỏa trong cộng đồng.

Một là, phối hợp với các đơn vị lực lượng vũ trang và chính quyền địa phương: Nhà trường chủ động ký kết hợp tác chuyên đề với các đơn vị Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng nhằm tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, quyên góp quỹ "Vì biển đảo quê hương", hoặc chương trình "Viết thư gửi chiến sĩ Trường Sa".

Hai là, lan tỏa tinh thần biển đảo từ trải nghiệm học đường tới gia đình: Kết quả từ các dự án học tập (sản phẩm truyền thông, tranh vẽ, mô hình, video) cần được triển lãm trên các kênh thông tin chính thức của nhà trường và mạng xã hội. Điều này giúp học sinh đóng vai trò là những "tuyên truyền viên tích cực", lan tỏa nhận thức đúng đắn đến gia đình và cộng đồng dân cư.

Thứ năm, đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực

Đánh giá trong hoạt động trải nghiệm môn Địa lí không chỉ đo lường lượng tri thức nhớ được mà phải đo lường mức độ chuyển biến về nhận thức, thái độ và năng lực hành động của học sinh.

Đa dạng hóa công cụ đánh giá: Thay thế các bài kiểm tra viết truyền thống bằng việc đánh giá qua hồ sơ học tập (portfolio), sản phẩm dự án, nhật ký trải nghiệm hoặc khả năng thuyết trình, tranh biện của học sinh.

Chú trọng tiêu chí thái độ và hành động: Bảng tiêu chí đánh giá (Rubrics) cần cụ thể hóa các chỉ báo như: Khả năng nhận diện thông tin sai lệch về chủ quyền trên không gian mạng; Mức độ chủ động tham gia các hoạt động hướng về biển đảo; Tư duy trách nhiệm đối với việc bảo vệ môi trường biển.

III. KẾT LUẬN

Giáo dục chủ quyền biển, đảo cho học sinh Trung học phổ thông qua hoạt động trải nghiệm môn Địa lí không đơn thuần là một nhiệm vụ chuyên môn mang tính kỹ thuật giảng dạy, mà là một chiến lược giáo dục nhân văn và chính trị sâu sắc. Trong bối cảnh tình hình địa - chính trị khu vực Biển Đông luôn ẩn chứa những diễn

biến phức tạp, cùng với sự bùng nổ của không gian mạng nơi các thông tin sai lệch dễ dàng tác động đến nhận thức của giới trẻ, việc xây dựng cho học sinh một "màng lọc" tri thức và một "bản lĩnh chính trị" vững vàng thông qua thực tiễn trải nghiệm trở thành đòi hỏi cấp thiết hơn bao giờ hết.

Hoạt động trải nghiệm môn Địa lí, khi được tổ chức một cách bài bản và hiện đại, chính là cầu nối tự nhiên nhất giữa lý luận khoa học và thực tiễn đời sống. Khi kiến thức về đường cơ sở, vùng nội thủy, lãnh hải hay vùng đặc quyền kinh tế không còn nằm im trên những trang sách lý thuyết mà được tái hiện sinh động qua các mô hình thực tế ảo, các dự án nghiên cứu tích hợp, hay các cuộc đối thoại với lực lượng nơi đầu sóng ngọn gió, nhận thức của học sinh sẽ trải qua một bước chuyển hóa mang tính bước ngoặt. Đó là sự chuyển dịch từ "biết đến" sang "thấu hiểu", từ "thấu hiểu" nâng thành "trách nhiệm", và cuối cùng kết tinh thành "hành động". Trải nghiệm giúp tri thức địa lí không chỉ dừng lại ở phạm trù tư duy không gian, mà thấm sâu vào đời sống cảm xúc, làm nảy nở tình yêu quê hương đất nước một cách tự nhiên, sâu sắc và bền vững.

Để các nhóm giải pháp đề xuất phát huy tối đa hiệu quả trong thực tiễn, điều cốt lõi nằm ở sự thay đổi tư duy của đội ngũ giáo viên và sự chủ động đồng hành của các cấp quản lý giáo dục. Người thầy không chỉ đóng vai trò là người truyền thụ tri thức địa lí thuần túy, mà phải trở thành nhà thiết kế kịch bản trải nghiệm, người kết nối các nguồn lực xã hội và người truyền cảm hứng. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa Nhà trường, Gia đình và các đơn vị lực lượng vũ trang (Hải quân, Cảnh sát biển, Biên phòng) sẽ tạo nên một hệ sinh thái giáo dục khép kín nhưng mở rộng về mặt không gian, giúp học sinh nhận thức rõ: Mỗi công dân, dù ở bất kỳ vị trí nào, đều có thể đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ và phát triển biển đảo quê hương.

Nhìn về tương lai, việc kiên trì triển khai các giải pháp giáo dục chủ quyền qua trải nghiệm môn Địa lí sẽ góp phần hình thành nên một thế hệ công dân toàn cầu mang bản sắc Việt Nam, những người trẻ sở hữu tư duy khoa học sắc bén, am hiểu pháp luật quốc tế, làm chủ công nghệ hiện đại, nhưng trên hết là một trái tim luôn hướng về quê hương. Đây chính là nền tảng tinh thần và tri thức vững chắc nhất để nước ta không chỉ bảo vệ toàn vẹn không gian sinh tồn của dân tộc, mà còn vươn mình trở thành một quốc gia mạnh về biển, phát triển bền vững và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình Giáo dục phổ thông: Chương trình tổng thể và Chương trình môn Địa lí, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), Luật Biển Việt Nam (Luật số 18/2012/QH13), Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Liên Hợp Quốc (1982), Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982).

Bộ Thông tin và Truyền thông (2017), Những bằng chứng lịch sử và pháp lý về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.

Nguyễn Trọng Đức, Nguyễn Thị Minh Phương (2021), "Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Địa lí ở trường trung học phổ thông nhằm phát triển năng lực học sinh". Tạp chí Giáo dục, Số 498, tr. 25–30.

Đặng Văn Đức, Nguyễn Thị Thu Hằng (2019), "Giáo dục chủ quyền biển, đảo cho học sinh phổ thông qua dạy học Địa lí Việt Nam". Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội, Tập 64, Số 4, tr. 112–120.